

QUYẾT ĐỊNH

**V/v cử 100 học viên tham gia lớp bồi dưỡng Quản lý nhà nước
ngạch Chuyên viên chính, năm 2021**

GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Quyết định số 14/2015/QĐ-UBND ngày 06/4/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Sở Nội vụ tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Quyết định số 25/2021/QĐ-UBND ngày 02/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Sở Nội vụ tỉnh Sóc Trăng ban hành kèm theo Quyết định số 14/2015/QĐ-UBND, ngày 06 tháng 4 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Quyết định số 14/2019/QĐ-UBND 27/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Quyết định số 825/QĐ-UBND ngày 12/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2021;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Công chức, viên chức và Tổ chức biên chế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cử 100 học viên tham gia lớp bồi dưỡng quản lý nhà nước ngạch Chuyên viên chính, năm 2021, cụ thể như sau: (Kèm theo danh sách).

- Thời gian học: **06 tuần** (học các ngày trong tuần). **Khai giảng lúc 08h30 ngày 13/9/2021.**

- Địa điểm: Tại tỉnh Sóc Trăng, theo hình thức học trực tuyến (online).

Điều 2. Các khoản chi phí tổ chức lớp được chi từ nguồn ngân sách tỉnh và được cấp về Sở Nội vụ để thực hiện theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Công chức, viên chức và Tổ chức biên chế Sở Nội vụ tỉnh Sóc Trăng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các học viên có tên trong danh sách tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./. 

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- PNV cấp huyện;
- Phân hiệu Trường ĐHNV tại Tp.HCM;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Đăng Website Sở NV;
- Lưu: VP. 

GIÁM ĐỐC



Trần Phước Vĩnh



UBND TỈNH SÓC TRĂNG
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC VIÊN THAM GIA CÁC LỚP BỒI DƯỠNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC NGẠCH CHUYÊN VIÊN CHÍNH NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số 297 /QĐ-SNV ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Giám đốc Sở Nội vụ)

STT	Họ Và tên	Năm sinh		Dân tộc	Chức vụ, chức danh	Đơn vị công tác	Mã ngạch	Số điện thoại	Đã bồi dưỡng QLNN ngạch Chuyên viên
		Nam	Nữ						
1	Nguyễn Thị Diễm Thúy		1985	Kinh	Chuyên viên	Văn phòng HĐND tỉnh	01003	0395884016	X
2	Võ Châu Nhật Duy		1991	Kinh	Chuyên viên	Văn phòng HĐND tỉnh	01003	0794419909	X
3	Lê Thoại Bình Dương	1992		Kinh	Chuyên viên	Văn phòng UBND tỉnh	01003	0917 701142	X
4	Thái Yến Tuyết		1991	Hoa	Chuyên viên	Văn phòng UBND tỉnh	01003	0977 302211	X
5	Hồ Văn Thảo	1980		Kinh	Chuyên viên	Văn phòng UBND tỉnh	01003	0868 796885	X
6	Nguyễn Hồ Huy (Lớp Phó)	03/12/1991		Kinh	Chuyên viên Phòng Công chức, viên chức	Sở Nội vụ	01003	943747252	X
7	Nguyễn Thị Tơ		1987	Kinh	Chuyên viên	Sở Tài chính	01003	982493098	X
8	Nguyễn Dũng Tâm	1987		Kinh	Chuyên viên Phòng Đăng ký kinh doanh	Sở Kế hoạch và Đầu tư	01003	0917144448	X
9	Trương Quốc Dũng	1989		Hoa	Chuyên viên Phòng Đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư	01003	0983824220	X
10	Kim Phước Ý	1988		Khmer	Chuyên viên Thanh tra Sở	Sở Kế hoạch và Đầu tư	04025	0973889210	X

11	Nguyễn Hoài Lâm	05/04/1990		Kinh	Thanh tra viên	Sở Tư pháp	4.025	904.196.648	X
12	Lê Thị Thanh Hằng		1975	Kinh	Phó Trưởng phòng HCTH Trung tâm Văn hóa - Thể thao tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	01.003	0918615346	X
13	Trần Thị Ánh Nguyệt		1980	Kinh	Trưởng phòng Dịch vụ Trung tâm Văn hóa - Thể thao tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	01.003	0949841588	X
14	Nguyễn Thị Hợi		1983	Kinh	Phó Trưởng phòng Nghệ thuật Bảo tàng tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	01.003	0974402983	X
15	Lâm Thanh Hải	1984		Kinh	Thanh tra viên	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	04.025	0949720234	X
16	Nguyễn Thị Bích Ngà		1988	Kinh	Chuyên viên Phòng KHTC	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông	01.003	0907.076.990	X
17	Ngô Nam Thạnh (Lớp trưởng)	1978		Kinh	Giám đốc Trung tâm Giống Nông nghiệp	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông	01.003	0908681167	X
18	Lương Thị Thanh Thảo		1983	Kinh	Chuyên viên	Sở Y tế	01.003	0918807804	X
19	Lâm Thành Hiệp	1985		Kinh	Chuyên viên Chi cục ATTP	Sở Y tế	01.003	0364101000	X
20	Đinh Thanh Long	1980		Kinh	Chuyên viên Phòng Quản lý Công nghiệp	Sở Công Thương	01.003	0914.700.065	X
21	Lâm Văn Đặng		1977	Kinh	Phó trưởng phòng TC-HC Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp	Sở Công Thương	01.003	0982.946.767	X
22	Nguyễn Phúc Duy	1984		Kinh	Chuyên viên Trung tâm Xúc tiến thương mại	Sở Công Thương	01.003	0919.064.515	X
23	Nguyễn Cẩm Tố		1987	Kinh	Chuyên viên	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	01.003	0901.083830	X
24	Phan Thị Thanh Hà		1988	Kinh	Chuyên viên	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	01.003	0941555183	X

25	Hà Thiên Kim		1979	Kinh	Phó Trưởng phòng Quản lý học viên Cơ sở Cai nghiện ma túy	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	01.003	0915.995191	X
26	Nguyễn Văn Hường	1969			Chuyên viên Phòng Pháp Chế	Sở Tài nguyên và Môi trường	01.003	918218589	X
27	Trần Thị Thúy Diễm		1990	Kinh	Chuyên viên Văn phòng Sở	Sở Tài nguyên và Môi trường	01.003	979124837	X
28	Trần Hải Đăng	01/01/1983		Kinh	Chuyên viên Phòng Quản lý xây dựng	Sở Xây dựng	01.003	939636567	X
29	Võ Phương Dung		23/10/1990	Kinh	Chuyên viên Văn phòng	Sở Xây dựng	01.003	834919459	X
30	Võ Văn Thắng	1985		Kinh	Thanh tra viên	Sở Giao thông vận tải	3,66	919212829	X
31	Quách Vũ Bằng	1978		Kinh	Thanh tra viên	Sở Giao thông vận tải	3,33	834353555	X
32	Hà Phương Duy	1985		Kinh	Thanh tra viên	Sở Giao thông vận tải	3,33	982982694	X
33	Võ Văn Duyên	1986		Kinh	Chuyên viên Phòng Quản lý chất lượng công trình	Sở Giao thông vận tải	3,33	945966377	X
34	Trần Văn Minh	1975		Kinh	Chuyên viên Giáo dục Trung học	Sở Giáo dục và Đào tạo	01.003	0986203681	X
35	Trần Quách Khén Thôn	1979		Hoa	Chuyên viên Phòng Tổ chức cán bộ	Sở Giáo dục và Đào tạo	01.003	0986485487	X
36	Ngô Nhân Hạ		1982	Kinh	Chuyên viên Văn phòng	Sở Giáo dục và Đào tạo	01.003	0939958800	X
37	Lê Trung Hậu	1982		Kinh	Thanh tra viên	Sở Giáo dục và Đào tạo	04.025	0939958800	X
38	Trần Văn Mãi	06/03/1983		Kinh	Chuyên viên Văn phòng	Sở Thông tin và Truyền thông	01.003	912.919.454	X
39	Trần Vĩnh Đắc	26/10/1986		Khmer	Chuyên viên Phòng BCVT	Sở Thông tin và Truyền thông	01.003	985.900.650	X

40	Mai Thị Chúc Linh		1988	Kinh	Chuyên viên phòng Quản lý Quy hoạch và Xây dựng	Ban Quản lý các khu công nghiệp	1.003	0988 981373	X
41	Bùi Thị Mỹ Loan (Lớp phó)		19/09/1975	Kinh	Trưởng phòng	Thanh tra tỉnh	04025	0988992208	X
42	Nguyễn Thị Minh Hằng		10/11/1972	Kinh	P.Trưởng phòng	Thanh tra tỉnh	04025	0976.563.242	X
43	Trần Ánh Dương		1978	Kinh	Chuyên viên Phòng Kế toán-Tài vụ	Trường Cao đẳng Nghề Sóc Trăng	01.003	0917868777	X
44	Cô Thị Liễu		1981	Kinh	Chuyên viên	Trường Cao đẳng Nghề Sóc Trăng	01.003	0966276266	X
45	Lâm Bảo Linh		1983	Hoa	Công chức Phòng Văn hóa và Thông tin	Thành phố Sóc Trăng	01.003	0939 676 679	X
46	Nguyễn Thị Tuyết Trân		1985	Kinh	Phó Trưởng phòng Tư pháp	Thành phố Sóc Trăng	01.003	0333 171 171	X
47	Trần Thị Bạch Huệ		1984	Kinh	Công chức Phòng Tư pháp	Thành phố Sóc Trăng	01.003	0988 250 078	X
48	Trần Thị Saly		1982	Kinh	Phó Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	Thành phố Sóc Trăng	01.003	0913 677 818	X
49	Lý Bình Vũ	1983		Hoa	Công chức Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	Thành phố Sóc Trăng	01.003	0918 743 982	X
50	Phạm Phú Thịnh	1975		Kinh	Phó Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	Thị xã Vĩnh Châu	01.003	0918.112.515	X
51	Lý Hồng Anh		1986	Hoa	Chuyên viên Phòng Tài chính - Kế hoạch	Thị xã Vĩnh Châu	01.003	0919.885.086	X
52	Lâm Thị Loan Anh		1986	Kinh	Chuyên viên Phòng Dân tộc	Thị xã Vĩnh Châu	01.003	0932.902.828	X
53	Nguyễn Thanh Hận	19/6/1985		Kinh	Chuyên viên Phòng Nội vụ	Thị xã Ngã Năm	01.003	0979.882.940	X

54	Lê Văn Khải	20/4/1973		Kinh	Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	Huyện Mỹ Xuyên	01.003	0919204729	X
55	Diệp Hoàng Thái	18/10/1977		Kinh	Phó Giám đốc Trung tâm Văn hóa - Thể thao huyện Mỹ Xuyên	Huyện Mỹ Xuyên	01.003	0919852677	X
56	Châu Quốc Cường	28/7/1985		Kinh	Chuyên viên Phòng Văn hóa và Thông tin	Huyện Mỹ Xuyên	01.003	0989484620	X
57	Lê Văn Vạn	1982		Kinh	Chuyên viên Phòng Nông nghiệp và PTNT	Huyện Mỹ Xuyên	01.003	0835095027	X
58	Lâm Ngọc Thùy Vân		1978	Khmer	Chuyên viên Phòng Nông nghiệp và PTNT	Huyện Mỹ Xuyên	01.003	0967377740	X
59	Đoàn Quốc Thịnh	20/5/1986		Kinh	Thanh tra viên	Huyện Mỹ Xuyên	04.025	0939090953	X
60	Võ Quốc Phong	1985		Kinh	Chuyên viên Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Huyện Mỹ Xuyên	01.003	0949449229	X
61	Trương Thành Đồng	1978		Kinh	Trưởng phòng Nội vụ	Huyện Trần Đề	01.003	0918947236	X
62	Danh Tấn Quyền	1983		Khmer	Phó Trưởng phòng Dân tộc	Huyện Trần Đề	01.003	0817730009	X
63	Hồ Văn Liêm	1970		Kinh	Phó Giám đốc Trung tâm GDNN - GDTX	Huyện Trần Đề	01.003	0935064428	X
64	Phan Hồng Sơn	1980		Kinh	Chuyên viên Văn phòng HĐND và UBND	Huyện Long Phú	01.003	0988083975	X
65	Nguyễn Hồng Vẹn		1982	Kinh	Chuyên viên Phòng Lao động Thương binh và xã hội	Huyện Long Phú	01.003	0856668001	X
66	Nguyễn Hoài Nghĩa	1985		Kinh	Phó Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng	Huyện Long Phú	01.003	0945599977	X
67	Ngô Chí Hải	1978		Kinh	Chuyên viên Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Huyện Long Phú	01.003	0912797919	X

68	Lê Thanh Phương	1978		Khmer	Phó Chủ tịch UBND huyện	Huyện Long Phú	01.003	0984470732	X
69	Nguyễn Thị Nhiên		1982	Kinh	Công chức Văn phòng HĐND và UBND huyện	Huyện Cù Lao Dung	01.003	0983860797	X
70	Nguyễn Thị Hạnh Ngương		11/7/1985	Kinh	Công chức Văn phòng HĐND và UBND huyện	Huyện Cù Lao Dung	01.003	0913464698	X
71	Ngô Thanh Toàn	1980		Kinh	Công chức Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Huyện Cù Lao Dung	01.003	0939596066	X
72	Đào Minh Tuấn	1979		Kinh	Công chức Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Huyện Cù Lao Dung	01.003	0913603207	X
73	Bùi Khuyến Thiện	1980		Kinh	Phó Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	Huyện Châu Thành	01.003	0846146467	X
74	Võ Hoàng Minh	1972		Kinh	Chuyên viên Văn phòng HĐND-UBND huyện	Huyện Châu Thành	01.003	0368740357	X
75	Nguyễn Ngọc Phú		1980	Kinh	Phó trưởng phòng Nội vụ	Huyện Mỹ Tú	01.003	0975 032 909	X
76	Nguyễn Thị Ngân		1984	Kinh	Phó trưởng ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân	Huyện Mỹ Tú	01.003	0399 644 412	X
77	Nguyễn Quang Vinh	1981		Kinh	Chuyên viên Phòng Nội vụ	Huyện Mỹ Tú	01.003	0984 125 005	X
78	Trần Văn Út	1981		Kinh	Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện	Huyện Thạnh Trị	01.003	0944785734	X
79	Trương Hoàng Dũ	1987		Kinh	Chuyên viên Phòng Kinh tế và hạ tầng huyện	Huyện Thạnh Trị	01.003	0918.260.078	X
80	Lai Minh Kiệt	1979		Hoa	Phó Giám đốc Trung tâm GDNN-GDTX huyện	Huyện Thạnh Trị	01.003	0907157021	X
81	Quách Thị Thủy		1982		Chuyên viên Văn phòng	Huyện ủy Thạnh Trị	01.003		X

82	Thạch Văn Hòa	06/5/1965			Chuyên viên 'Ban Dân vận	Huyện ủy Châu Thành	01.003		X
83	Trần Thanh Tuấn	16/05/1983			Chuyên viên Văn phòng	Huyện ủy Châu Thành	01.003		X
84	Huỳnh Thị Trinh		10/3/1987		Chuyên viên Ban Tuyên giáo	Huyện ủy Châu Thành	01.003		X
85	Võ Văn Mẫn Anh	10/5/1984			Chuyên viên Ban Tuyên giáo	Huyện ủy Kế Sách	01.003		X
86	Châu Hoàng Lộc	20/02/1991			Chuyên viên Ban Dân vận	Huyện ủy Kế Sách	01.003		X
87	Nguyễn Trọng Biên	01/02/1968			Viên chức	Trung tâm Chính trị thị xã Vĩnh Châu	01.003		X
88	Trịnh Thị Hồng Diệu		1990		Giảng viên	Trung tâm Chính trị huyện Mỹ Xuyên	01.003		X
89	Nguyễn Thị Kim Ngọc		1988		Giảng viên	Trung tâm Chính trị huyện Mỹ Xuyên	01.003		X
90	Mã Quang	15/5/1976			Chuyên viên Ban Tổ chức	Thành ủy Sóc Trăng	01.003		X
91	Trương Thị Ngọc Liên		22/9/1971		Chuyên viên Văn phòng	Thành ủy Sóc Trăng	01.003		X
92	Nguyễn Mỹ Nhung		09/01/1982		Ủy viên Ban Chấp hành	Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố Sóc Trăng	01.003		X
93	Huỳnh Hoàng Ngân	1988			Chuyên viên Ban Tổ chức	Huyện ủy Long Phú	01.003		X
94	Nguyễn Hoàng Thơ	1980			Chuyên viên Ban Dân vận	Huyện ủy Long Phú	01.003		X
95	Trần Văn Khanh	1984			Chuyên viên Văn phòng	Huyện ủy Long Phú	01.003		X
96	Châu Văn Tí	25/02/1986			Chuyên viên Ban Tổ chức	Huyện ủy Trần Đề	01.003		X



97	Lâm Minh Đoàn	22/01/1988			Phó Bí thư	Huyện đoàn Trần Đề	01.003		X
98	Lý Sơn	01/01/1979			Chuyên viên Ban Dân vận	Huyện ủy Trần Đề	01.003		X
99	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh		06/10/1983		Chuyên viên Văn phòng	Huyện ủy Trần Đề	01.003		X
100	Trần Ngọc Nhi		02/12/1989		Ủy viên Ban Thường vụ	Hội Nông dân huyện Trần Đề	01.003		X